

# Kiến thức, thực hành về sử dụng kháng sinh cho trẻ dưới 5 tuổi của các bà mẹ tại xã Quy Kỳ, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, năm 2018

Nguyễn Thu Hoài<sup>1</sup>, Đàm Khải Hoàn<sup>1</sup>, Phạm Phương Liên<sup>2</sup>

## TÓM TẮT

**1) Mục tiêu:** Mô tả kiến thức, thực hành sử dụng kháng sinh cho trẻ của các bà mẹ có con dưới 5 tuổi tại xã Quy Kỳ, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, năm 2018.

**2) Phương pháp nghiên cứu:** Nghiên cứu áp dụng thiết kế mô tả cắt ngang. Phỏng vấn 192 bà mẹ có con dưới 5 tuổi tại xã Quy Kỳ.

**3) Kết quả:** Tỷ lệ các bà mẹ có kiến thức tốt về sử dụng kháng sinh (KS) cho trẻ còn thấp (44,3%). Chỉ có 20,8% các bà mẹ trả lời cần sử dụng KS đúng đường dùng và 20,5% các bà mẹ trả lời cần sử dụng KS đủ số ngày được chỉ định. Tỷ lệ các bà mẹ sử dụng KS theo đơn của bác sỹ tương đối cao (68,2%). Hầu hết các bà mẹ đã cho trẻ uống KS đúng cách với nước đun sôi để nguội (98,4%) và kiểm tra hạn dùng của thuốc trước khi dùng (94,6%). Tỷ lệ các bà mẹ đưa con đi khám lại sau 3 ngày dùng thuốc không đỡ tương đối cao (83,7%). Tuy nhiên, có một tỷ lệ nhỏ các bà mẹ tự ý tăng liều KS (1,6%) hoặc đổi thuốc (2,3%) trong quá trình dùng thuốc cho trẻ.

**4) Kết luận:** Nhìn chung, kiến thức của các bà mẹ về sử dụng KS còn hạn chế (*chỉ có 44,3% các bà mẹ có kiến thức tốt về sử dụng KS*). Thực hành dùng thuốc theo đơn của các bà mẹ ở mức khá (68,2% các bà mẹ đã dùng KS cho con theo đơn). Gần như toàn bộ các bà mẹ đã cho trẻ uống thuốc đúng cách với nước đun sôi để nguội và kiểm tra hạn dùng của thuốc trước khi dùng.

**Từ khóa:** Kiến thức; thực hành; sử dụng kháng sinh; bà mẹ

## SUMMARY:

**KNOWLEDGE AND PRACTICE OF USING ANTIBIOTIC FOR CHILDREN UNDER 5 YEARS OLD OF MOTHERS IN QUY KY COMMUNE, DINH HOA DISTRICT, THAI NGUYEN PROVINCE IN 2018**

**1) Objectives:** To describe the knowledge and practice of using antibiotic for children under 5 years old of the mothers in Quy Ky commune, Dinh Hoa district, Thai Nguyen province in 2018.

**2) Research method:** The study applied “cross-sectional descriptive design”; the data was collected by interviewing 192 mothers who are having children under 5 years old.

**3) Results:** The percentage of mothers who have good knowledge of using antibiotic is relatively low (44,3%). Only 20.8% of mothers said that “antibiotic need to be used in the right route”; 20.5% of mothers answered that antibiotic need to be used during the period of enough number days that were noted in the prescription. The percentage of mothers comply with doctor’s prescriptions when using antibiotic is relatively high (68,2%). Most of the mothers let their children using the antibiotic in the right way with cooled boiled water (98.4%) and check the expiry date of the drug before using (94,6%). The rate of mothers taking their children to the doctor for re-examination if the children’s disease symptoms do not decline after 3 days of using drug is relatively high (83.7%). However, there is a small proportion of mothers who arbitrarily increase the dose of antibiotic (1.6%) or change drug (2.3%) during the course of using drug for children.

**4) Conclusion:** In general, mothers’ knowledge about using antibiotic is limited (*only 44.3% of mothers have good knowledge about antibiotic use*). Practicing of compliance with prescription when using antibiotic of the mothers is quite good (*68.2% of mothers let their children use antibiotic according to doctors’ prescription*). Most of the mothers let their children using the antibiotic in the right way with cooled boiled water and check the expiry date of the drug before using.

1. Trường Đại học Y Dược Thái Nguyên

Tác giả chính: Nguyễn Thu Hoài, SĐT: 0973497543, Email: hoaint.dp2@gmail.com

2. Trường Đại học Y tế Công cộng

» Ngày nhận bài: 15/05/2019 | » Ngày phản biện: 23/05/2019 | » Ngày duyệt đăng: 31/05/2019

**Keywords:** Knowledge; practice; using antibiotic; mothers

### I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong thực tế hiện nay, sử dụng kháng sinh (KS) không hợp lý đang là thách thức lớn đối với toàn xã hội. Tổ chức Y tế thế giới đã cảnh báo việc sử dụng KS không đúng là nguy cơ dẫn đến gia tăng tình trạng kháng KS [5]. Do đó, nâng cao kiến thức, thực hành của người dân về sử dụng KS hợp lý là việc làm cấp thiết. Đặc biệt, trẻ em dưới 5 tuổi là đối tượng hay ốm đau và thường được các bà mẹ cho sử dụng KS một cách phổ biến.

Xã Quy Kỳ, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên là một xã miền núi, trình độ dân trí còn hạn chế. Số liệu thống kê cho thấy tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi đến khám và có sử dụng KS tại xã Quy Kỳ cao nhất trong huyện. Đại diện CBYT xã Quy Kỳ cho biết có rất nhiều trường hợp trẻ đã được tự điều trị bằng KS tại nhà trước khi đến khám tại TYT [4]. Đây là một dấu hiệu đáng báo động đối với tình hình sử dụng thuốc KS không hợp lý trên địa bàn xã Quy Kỳ.

Xuất phát từ nhu cầu thực tiễn, chúng tôi tiến hành đề tài với mục tiêu: “Mô tả kiến thức, thực hành về sử dụng KS cho trẻ của các bà mẹ có con dưới 5 tuổi tại xã Quy Kỳ, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, năm 2018”. Kết quả nghiên cứu là cơ sở cho việc đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng KS cho trẻ.

### II. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu sử dụng thiết kế mô tả cắt ngang.

Áp dụng công thức tính cỡ mẫu xác định một tỷ lệ, chúng tôi tính được cỡ mẫu tối thiểu cần thiết cho nghiên cứu là 192 bà mẹ.

Số liệu được thu thập bằng phương pháp phỏng vấn

các bà mẹ dựa trên bộ câu hỏi thiết kế sẵn.

Bộ câu hỏi đánh giá kiến thức, thực hành sử dụng KS của các bà mẹ được xây dựng dựa trên việc tham khảo tài liệu “Hướng dẫn sử dụng kháng sinh” do Bộ Y tế ban hành và một số nghiên cứu có chủ đề tương tự [1]; [2]; [3].

Số liệu sau khi thu thập được làm sạch, nhập vào phần mềm Epidata 3.1 và xử lý bằng phần mềm SPSS 20.0.

Nghiên cứu đã được Hội đồng Đạo đức – Trường Đại học Y tế Công cộng thông qua.

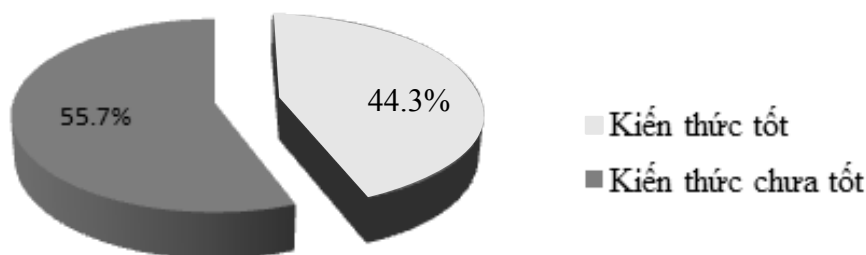
### III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu đã tiến hành tìm hiểu thực trạng kiến thức, thực hành sử dụng KS cho trẻ của các bà mẹ có con dưới 5 tuổi tại xã Quy Kỳ, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên bằng cách phỏng vấn 192 bà mẹ. Trong số đó, chiếm tỷ lệ cao nhất là các bà mẹ trong độ tuổi 25-35 (62,5%); có 19,8% các bà mẹ trên 35 tuổi và 17,7% các bà mẹ dưới 25 tuổi. Nhóm các bà mẹ có trình độ học vấn THPT chiếm tỷ lệ cao nhất (44,8%); 38,0% các bà mẹ có trình độ học vấn từ cấp THCS trở xuống và chỉ có 17,2% các bà mẹ có trình độ từ trung cấp trở lên. 60,9% các bà mẹ là người dân tộc Tày và chủ yếu là nông dân (63,5%).

#### 3.1. Kiến thức về sử dụng kháng sinh cho trẻ của các bà mẹ

Trên cơ sở tham khảo tài liệu “Hướng dẫn sử dụng kháng sinh” do BYT ban hành và một số đề tài nghiên cứu có chủ đề tương tự, chúng tôi đã xây dựng bộ câu hỏi đánh giá kiến thức của các bà mẹ gồm 13 câu hỏi. Mỗi câu trả lời đúng được tính 1 điểm. Các bà mẹ có mức điểm từ 9 điểm trở lên được đánh giá là có kiến thức tốt. Các bà mẹ đạt từ 9 điểm trở xuống được đánh giá là có kiến thức chưa tốt. Kết quả đánh giá kiến thức của các bà mẹ được thể hiện trong biểu đồ sau:

**Kiến thức của bà mẹ về sử dụng kháng sinh**



**Biểu đồ 1: Thực trạng kiến thức của các bà mẹ về sử dụng kháng sinh**

Biểu đồ 1 cho thấy tỷ lệ bà mẹ có kiến thức tốt về sử dụng KS cho trẻ còn thấp (44,3%).

Khi phân tích thực trạng kiến thức của các bà mẹ về các nội dung cụ thể, chúng tôi nhận thấy có một số nội dung

kiến thức có tỷ lệ các bà mẹ trả lời đúng còn thấp bao gồm: Kháng sinh có tác dụng diệt vi khuẩn (35,9% bà mẹ trả lời đúng); cần sử dụng KS đúng liều lượng ghi trong đơn (49,5% bà mẹ trả lời đúng); cần sử dụng KS đúng đường dùng của thuốc (20,8% bà mẹ trả lời đúng); cần sử dụng KS đủ số ngày được chỉ định (25,0% bà mẹ trả lời đúng).

**3.2. Thực hành sử dụng kháng sinh của các bà mẹ**  
Trong số 192 bà mẹ trả lời phỏng vấn, có 129 bà mẹ có sử dụng KS cho con trong vòng 6 tháng trước ngày điều tra. Vì vậy, chúng tôi đã phỏng vấn 129 bà mẹ nhằm mô tả các hành vi sử dụng KS cho trẻ của họ. Kết quả được trình bày trong các bảng sau đây:

**Bảng 1: Lý do các bà mẹ mua kháng sinh dùng cho trẻ**

Lý do mua KS	Số lượng	Tỷ lệ %
Tự bản thân quyết định	9	7,0
Do người quen giới thiệu	4	3,1
Theo lời khuyên của người bán thuốc	15	11,6
Theo đơn thuốc cũ	13	10,1
Theo đơn của bác sĩ	88	68,2
<b>Tổng</b>	<b>129</b>	<b>100</b>

Kết quả bảng trên cho thấy, có 68,2% các bà mẹ đã sử dụng KS cho trẻ theo chỉ định của bác sĩ. Tuy nhiên, vẫn còn 11,6% các bà mẹ mua KS theo lời khuyên của người bán thuốc và 10,1% mua KS theo đơn thuốc cũ.

**Bảng 2. Loại nước bà mẹ sử dụng cho trẻ uống kháng sinh**

Loại nước bà mẹ cho trẻ uống KS	Số lượng	Tỷ lệ %
Sữa	1	0,8
Nước đường	2	1,6
Nước trà xanh	2	1,6
Nước đun sôi để nguội	124	96,0
<b>Tổng</b>	<b>129</b>	<b>100</b>

Kết quả bảng trên cho thấy, hầu hết các bà mẹ (96%) đã có hành vi tốt khi cho trẻ uống KS cùng với nước đun sôi để nguội.

**Bảng 3. Thực hành kiểm tra hạn dùng thuốc trước khi dùng**

Kiểm tra hạn dùng của thuốc	Số lượng	Tỷ lệ %
Không	7	5,4
Có	122	94,6
<b>Tổng</b>	<b>129</b>	<b>100,0</b>

Bảng 3 cho thấy 94,6% các bà mẹ đã thực hiện tốt việc kiểm tra hạn dùng của thuốc KS trước khi cho con sử dụng.

**Bảng 4. Xử trí của bà mẹ khi trẻ uống kháng sinh 3 ngày không đỡ**

Cách xử trí của bà mẹ	Số lượng	Tỷ lệ %
Tăng liều kháng sinh	2	1,6
Đổi thuốc đắt tiền hơn	3	2,3
Tiếp tục uống theo đơn	11	8,5
Cho con đi khám lại	108	83,7
Khác	5	3,9
<b>Tổng</b>	<b>129</b>	<b>100</b>

Kết quả bảng trên cho thấy, có tới trên 80% số bà mẹ đã có xử trí đúng khi đưa con đi khám lại sau 3 ngày điều trị không đỡ.

#### IV. BÀN LUẬN

Với mục tiêu tìm hiểu kiến thức, thực hành về sử dụng KS cho trẻ của các bà mẹ, nghiên cứu đã áp dụng phương pháp và công cụ nghiên cứu có giá trị khoa học, quá trình thu thập và xử lý số liệu được kiểm soát chặt chẽ và thu được một số kết quả có giá trị sau:

Nhìn chung kiến thức của các bà mẹ về sử dụng KS cho trẻ còn hạn chế, tỷ lệ các bà mẹ có kiến thức tốt là 44,3%. Kết quả này thấp hơn nhiều so với nghiên cứu của Phạm Quỳnh Anh tại quận Tây Hồ, Hà Nội năm 2017 (72,6%) [2] và nghiên cứu của Nguyễn Thị Quỳnh Trang tại huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên năm 2013 (58,6%) [1]. Sự khác biệt này có thể được giải thích một phần do địa bàn nghiên cứu của chúng tôi là một xã vùng núi, điều kiện kinh tế khó khăn và trình độ học vấn của các bà mẹ còn hạn chế. Tỷ lệ các bà mẹ thuộc hộ nghèo hoặc cận nghèo chiếm gần 40%, tỷ lệ các bà mẹ có trình độ học vấn từ trung cấp trở lên chỉ đạt 17,2% và có đến 63% các bà mẹ là nông dân. Do đó, các bà mẹ ít có điều kiện tiếp cận với các phương tiện truyền thông GDSK để nâng cao kiến thức về sử dụng KS. Để khắc phục tình trạng này, ngành y tế địa phương cần đẩy mạnh công tác truyền thông GDSK nhằm nâng cao kiến thức về sử dụng KS hợp lý cho bà mẹ.

Với mục đích tìm hiểu thực hành sử dụng KS cho trẻ của các bà mẹ, chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn 129 bà mẹ có sử dụng KS cho con trong vòng 6 tháng trước ngày điều tra. Việc chọn lọc các đối tượng này nhằm hạn chế sai số nhớ lại khi thu thập số liệu, giúp tăng cường độ tin cậy của kết quả nghiên cứu.

Kết quả nghiên cứu của chúng tôi cho thấy, khoảng 2/3 số bà mẹ (68,2%) tại địa bàn nghiên cứu đã sử dụng KS

cho trẻ theo đơn của bác sỹ. Tỷ lệ này thấp hơn một chút so với kết quả nghiên cứu của Phạm Quỳnh Anh tại quận Tây Hồ, Hà Nội (73,8%) [2]. Sử dụng KS theo đơn của bác sỹ là một yêu cầu rất quan trọng để đảm bảo sử dụng thuốc hợp lý, an toàn và đặc biệt là hạn chế được tình trạng kháng KS. Trong nghiên cứu này, vẫn còn khoảng 1/3 số bà mẹ chưa dùng KS theo chỉ định của bác sỹ. Trong số đó, 11,6% các bà mẹ dùng thuốc KS theo lời khuyên của người bán thuốc; 10,1% các bà mẹ mua KS theo đơn thuốc cũ và đặc biệt có 7% các bà mẹ tự mua thuốc KS điều trị cho con. Các hành vi nêu trên là các hành vi chưa đúng khi sử dụng KS và là nguy cơ dẫn đến việc giảm hiệu quả điều trị và tăng cường kháng KS.

Bên cạnh việc đánh giá tỷ lệ sử dụng KS theo chỉ định của bác sỹ, nghiên cứu của chúng tôi còn tìm hiểu các hành vi dùng thuốc cho trẻ của các bà mẹ. Kết quả cho thấy, có đến 98,4% bà mẹ cho con uống KS với nước đun sôi để nguội. Kết quả này tương tự với kết quả nghiên cứu của Phạm Quỳnh Anh (99,5%) [2]. Tuy nhiên, vẫn còn một tỷ lệ nhỏ các bà mẹ cho con uống thuốc với nước đường, sữa, nước chè xanh. Việc dùng các loại nước này cùng với KS là không đúng theo hướng dẫn sử dụng KS do có thể xảy ra tương tác thuốc, gây chuyển hóa các thành phần của thuốc dẫn đến giảm hiệu quả điều trị hoặc tăng tác dụng không mong muốn của thuốc.

Hạn dùng là một trong các yếu tố quan trọng quyết định chất lượng của thuốc. Vì vậy, một trong các nguyên tắc cần tuân thủ là kiểm tra hạn dùng của thuốc trước khi dùng. Kết quả nghiên cứu của chúng tôi cho thấy, 94,6% bà mẹ đã kiểm tra hạn dùng trước khi cho trẻ uống thuốc. Tỷ lệ này tương tự kết quả nghiên cứu của Phạm Quỳnh Anh (94,1%) và của Trịnh Ngọc Quang (88,1%) [3]. Tuy nhiên, kết quả của chúng tôi cao hơn nhiều so với nghiên cứu của Nguyễn Thị Quỳnh Trang (39,2% bà mẹ kiểm tra hạn sử dụng của thuốc trước khi dùng) [1]. Điều này cho

thấy bà mẹ tại xã Quy Kỳ đã khá cẩn thận trong việc dùng thuốc cho con.

Trong quá trình sử dụng KS, thông thường nếu trẻ đáp ứng thuốc tốt, các triệu chứng bệnh sẽ thuyên giảm sau 3 ngày dùng thuốc. Vì vậy, nếu tình trạng bệnh của trẻ không giảm sau 3 ngày điều trị, các bà mẹ nên cho trẻ đi khám lại và tham vấn bác sĩ để nhận được lời khuyên phù hợp. Trong nghiên cứu của chúng tôi, tỷ lệ các bà mẹ cho con đi khám lại nếu sau 3 ngày dùng thuốc không thuyên giảm triệu chứng khá cao (83,7%). Tuy nhiên, vẫn còn một tỷ lệ nhỏ các bà mẹ tự ý đổi thuốc hoặc tăng liều KS. Hành vi này tiềm ẩn nhiều nguy cơ không có lợi cho sức khỏe của trẻ, có thể làm tăng tác dụng không mong muốn của thuốc và gia tăng tình trạng kháng KS.

Trong nghiên cứu này, chúng tôi đã áp dụng phương pháp nghiên cứu có giá trị khoa học và đáng tin cậy. Tuy nhiên, khi đánh giá thực hành của bà mẹ bằng phương pháp phỏng vấn không tránh khỏi sai sót nhớ lại. Để hạn chế sai sót, chúng tôi đã hỏi các bà mẹ thông tin về việc sử dụng KS cho trẻ trong lần gần nhất trong vòng 6 tháng trước ngày điều tra. Bộ câu hỏi được thử nghiệm và chỉnh sửa kỹ lưỡng trước khi tiến hành thu thập số liệu chính thức. Đồng thời, các điều tra viên là những người có kiến thức tốt và có kinh nghiệm điều tra cộng đồng, quá trình

điều tra được giám sát chặt chẽ bởi nghiên cứu viên. Bằng các biện pháp trên, chúng tôi đã hạn chế được sai sót và đảm bảo thu được các thông tin có ý nghĩa nhất trong điều kiện cho phép.

#### V. KẾT LUẬN

Sau quá trình thực hiện nghiên cứu một cách nghiêm túc chúng tôi rút ra một số kết luận chính như sau:

Tỷ lệ các bà mẹ có kiến thức tốt về sử dụng KS tương đối thấp (44,3%). Chỉ có 20,8% các bà mẹ trẻ lời đúng việc cần sử dụng KS đúng đường dùng và 25,0% các bà cho rằng cần sử dụng KS đủ số ngày được chỉ định.

Tỷ lệ các bà mẹ dùng KS cho con theo đơn của bác sĩ là 68,2%. Hầu như toàn bộ các bà mẹ đã cho con dùng KS đúng cách với nước đun sôi để nguội (98,4%) và kiểm tra hạn dùng của thuốc trước khi dùng (94,6%). Tỷ lệ các bà mẹ đưa con đi khám lại sau 3 ngày dùng thuốc không đỡ tương đối cao (83,7%). Tuy nhiên, có một tỷ lệ nhỏ các bà mẹ tự ý tăng liều KS (1,6%) hoặc đổi thuốc (2,3%) trong quá trình dùng thuốc cho trẻ.

**Lời cảm ơn:** Nhóm tác giả xin chân thành cảm ơn lãnh đạo xã Quy Kỳ, trạm y tế xã cùng bà con nhân dân trong xã đã tạo điều kiện cho chúng tôi thu thập số liệu và thực hiện nghiên cứu đạt kết quả tốt.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thị Quỳnh Trang (2013), *Thực trạng sử dụng thuốc kháng sinh của các bà mẹ có con dưới 5 tuổi và một số yếu tố liên quan tại xã Đông Kết, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên năm 2013*, Luận văn Thạc sĩ Y tế công cộng, Trường Đại học Y tế Công cộng.
2. Phạm Quỳnh Anh (2017), *Thực trạng sử dụng thuốc kháng sinh cho trẻ dưới 5 tuổi của bà mẹ và một số yếu tố liên quan tại phường Quảng An, quận Tây Hồ, Hà Nội năm 2017*, Luận văn Thạc sĩ Y tế Công cộng, trường Đại học Y tế Công cộng.
3. Trịnh Ngọc Quang (2006), *Kiến thức, thái độ, thực hành sử dụng thuốc kháng sinh tại các hộ gia đình xã Việt Đoàn - huyện Tiên Du - tỉnh Bắc Ninh*, Luận văn Thạc sĩ Y tế Công cộng, Trường Đại học Y tế Công cộng, Hà Nội
4. Trung tâm Y tế huyện Định Hoá (2017), *Báo cáo công tác y tế năm 2017*.
5. WHO (2001), *World Health Organization Global Strategy for Containment of Antimicrobial Resistance*, accessed 11/5-2018, from [http://www.who.int/csr/resources/publications/drugresist/en/EGlobal\\_Strat.pdf](http://www.who.int/csr/resources/publications/drugresist/en/EGlobal_Strat.pdf).